BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI
Số: 1529 /QĐ-ĐHTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định về đào tạo và khảo thí các học phần Giáo dục thể chất của Trường Đại học Thương mại

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 42/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018 của Quốc hội về việc ban hành *"Luật giáo dục đại học"*;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành "*Điều lệ trường Đại học*";

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc ban hành *"Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học"*;

Căn cứ Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 31/01/2015 của Chính phủ về việc ban hành "*Quy định về giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường"*;

Căn cứ Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành "*Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học''*;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT, ngày 15/05/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành "*Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ''*;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-TM-ĐT ngày 16/08/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc ban hành *"Quy định về đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ"*; Quyết định số 247/QĐ-ĐHTM-QLĐT ngày 10/04/2017, Quyết định số 598/QĐ-ĐHTM-QLĐT ngày 12/09/2017 và Quyết định số 432/QĐ-ĐHTM-QLĐT ngày 09/04/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc *"Sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy định đào tạo hệ đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ"*;

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-ĐHTM ngày 16/08/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại Học Thương Mại về việc ban hành *"Quy định về hoạt động khảo thí của trường Đại học Thương Mại"*;

Xét đề nghị của Ông (Bà) Trưởng phòng Quản lý đào tạo; Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành "Quy định về đào tạo và khảo thí các học phần Giáo dục thể chất của Trường Đại học Thương mại" gồm 04 Chương và 14 Điều.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực từ học kỳ II năm học 2020 – 2021 và thay thế cho các văn bản có liên quan đến tổ chức đào tạo và khảo thí các học phần giáo dục thể chất đã ban hành trước đây; trừ khóa K51 trở về trước.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các phòng, khoa, đơn vị trực thuộc Trường; Trưởng các bộ môn, viên chức và sinh viên hệ đào tạo đại học chính quy tại Trường Đại học Thương mại chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Giám Hiệu
- Như điều 3
- Lưu QLĐT, KT&ĐBCLGD,VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

GS,TS. Đinh Văn Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về đào tạo và khảo thí các học phần Giáo dục thể chất của Trường Đại học Thương mại

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1529/QĐ-ĐHTM ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Thương mại)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về chương trình Giáo dục thể chất, cách thức tổ chức học, kiểm tra và đánh giá các học phần Giáo dục thể chất (GDTC) đối với sinh viên hệ đào tạo đại học chính quy của trường Đại học Thương mại (Trường).

Văn bản này áp dụng đối với đội ngũ giảng viên giảng dạy GDTC, viên chức làm nhiệm vụ quản lý giáo dục và sinh viên hệ đào tạo đại học chính quy của Trường.

Điều 2. Một số khái niệm

1. Giáo dục thể chất

Giáo dục thể chất là quá trình sư phạm nhằm giáo dục và đào tạo sinh viên hoàn thiện về thể chất và nhân cách, nâng cao khả năng học tập và làm việc.

Giáo dục thể chất cũng như các loại hình giáo dục khác, là quá trình sư phạm với đầy đủ đặc điểm của nó, có vai trò chủ đạo của nhà sư phạm, tổ chức hoạt động của nhà sư phạm phù hợp với sinh viên, với nguyên tắc sư phạm. GDTC chia thành hai mặt tương đối độc lập: Dạy học động tác (giáo dưỡng thể chất) và giáo dục tố chất thể lực. Trong hệ thống giáo dục, nội dung đặc trưng của GDTC được gắn liền với giáo dục, trí dục, đức dục, mỹ dục và giáo dục lao động.

2. Giờ học Giáo dục thể chất

Giờ học GDTC gồm giờ học chính khóa và giờ học tự tập - ngoại khóa.

a, Giờ học GDTC chính khoá:

Là hình thức cơ bản nhất của giáo dục thể chất được tiến hành trong kế hoạch học tập của nhà trường. Vì việc đào tạo cơ bản về thể chất, thể thao cho sinh viên là nhiệm vụ cần thiết, nên trước hết phải có nội dung thích hợp để phát triển các tố chất thể lực và phối hợp vận động cho sinh viên. Đồng thời, giúp sinh viên có trình độ nhất định để tiếp thu được các kỹ thuật động tác thể dục, thể thao.

Bản thân giờ học thể dục, thể thao có ý nghĩa quan trọng nhiều mặt đối với việc quản lý và giáo dục con người trong xã hội. Việc học tập các bài tập thể dục, các kỹ

thuật động tác là điều kiện cần thiết để con người phát triển cơ thể một cách hài hoà, bảo vệ và củng cố sức khoẻ, hình thành năng lực chung và chuyên môn.

b, Giờ học tự tập - ngoại khoá:

Giờ tự tập nhằm củng cố và hoàn thiện các bài học chính khoá và được tiến hành vào giờ tự học của sinh viên, hay dưới sự hướng dẫn của giảng viên giảng dạy GDTC hoặc huấn luyện viên.

Ngoài ra còn các hoạt động thể thao quần chúng do nhu cầu và ham thích trong khi nhàn rỗi của một bộ phận sinh viên với mục đích góp phần phát triển năng lực, thể chất một cách toàn diện, đồng thời góp phần nâng cao thành tích thể thao của sinh viên, bao gồm: luyện tập trong các câu lạc bộ, các giải thi đấu trong và ngoài trường được tổ chức hàng năm, các bài tập thể dục chống mệt mỏi hàng ngày, cũng như giờ tự luyện tập của sinh viên, phong trào tự tập luyện rèn luyện thân thể. Hoạt động ngoại khoá với chức năng là động viên lôi kéo nhiều người tham gia tập luyện các môn thể thao yêu thích, góp phần nâng cao sức khoẻ phục vụ học tập và sinh hoạt.

3. Học phần Giáo dục thể chất

Học phần GDTC là bộ phận kiến thức GDTC tương đối trọn vẹn về nội dung khoa học có khối lượng 01 tín chỉ, được tổ chức giảng dạy và học tập trong cùng một học kỳ.

4. Tín chỉ học tập học phần Giáo dục thể chất

Tín chỉ học tập GDTC là đơn vị quy chuẩn dùng để lượng hóa khối lượng kiến thức và khối lượng học tập, giảng dạy GDTC trong quá trình đào tạo. Tín chỉ học tập cũng là đơn vị để đo lường tiến độ và đánh giá kết quả học tập GDTC của sinh viên dựa trên số lượng tín chỉ đã tích lũy được.

Một tín chỉ học tập học phần GDTC được quy định tương đương 30 giờ học chính khóa bao gồm lý thuyết và thực hành. Để hoàn thành khối lượng của 01 tín chỉ sinh viên cần thêm 30 giờ chuẩn bị, tự học (ngoài giờ lên lớp).

Điều 3. Vị trí và mục tiêu của Giáo dục thể chất

1. Vị trí của Giáo dục thể chất

Giáo dục thể chất là nội dung giáo dục bắt buộc, thuộc chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Trường.

2. Mục tiêu của Giáo dục thể chất

Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện và hoàn thành chương trình giáo dục thể chất trong Trường.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH VỀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Điều 4. Mục tiêu và yêu cầu chương trình Giáo dục thể chất

1. Mục tiêu chương trình Giáo dục thể chất

Mục tiêu của chương trình GDTC nhằm cụ thể hóa mục tiêu của GDTC, bao gồm:

- Về kiến thức: Có kiến thức lý luận cơ bản và vận dụng vào các hoạt động thể dục thể thao của sinh viên.

- Về kỹ năng: Nắm bắt và thực hành được những kỹ thuật cơ bản của các học phần trong chương trình GDTC. Từ đó, sinh viên có thể tự tập luyện để rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe.

- Về thái độ hành vi: Tích cực, tự giác học tập, xây dựng thói quen vận động, tập luyện thể dục thể thao, rèn luyện thể chất thường xuyên.

2. Yêu cầu của chương trình Giáo dục thể chất

Căn cứ vào năng lực, điều kiện và nhu cầu thực tế của việc sử dụng nguồn nhân lực, định hướng phát triển GDTC trong nhà trường để xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình.

Đảm bảo thực hiện được các mục tiêu của chương trình GDTC.

Chương trình GDTC được xây dựng theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và đào tạo và của Trường.

Điều 5. Khối lượng kiến thức chương trình Giáo dục thể chất

Khối lượng kiến thức của chương trình GDTC đối với sinh viên hệ đào tạo đại học chính quy cần tích lũy là 03 tín chỉ, bao gồm:

- 01 tín chỉ học phần bắt buộc sinh viên phải học theo quy định của chương trình GDTC.

- 02 tín chỉ học phần tự chọn sinh viên được phép chọn học trong danh sách các học phần của chương trình GDTC.

Điều 6. Biên soạn và tổ chức xây dựng chương trình Giáo dục thể chất

1. Nội dung chương trình Giáo dục thể chất

Nội dung chương trình đào tạo GDTC hướng vào việc thực hiện mục tiêu và yêu cầu của chương trình GDTC, đảm bảo cho sinh viên có đầy đủ kiến thức và kỹ năng vận động cơ bản thực hiện được nội dung quy định trong chương trình GDTC.

a, Phần lý thuyết

- Trang bị những khái niệm cơ bản của học phần GDTC, mục đích, nhiệm vụ, hình thức và nội dung của GDTC trong Trường.

- Cung cấp những kiến thức nhất định để tự kiểm tra, đánh giá thể lực, tự tìm ra phương pháp tập luyện cho phù hợp, tự sơ cứu chấn thương trong quá trình tập luyện thể dục thể thao.

- Hiểu và nắm bắt được một số điều luật cơ bản để vận dụng trong quá trình tập luyện, thi đấu các môn thể thao.

- Nắm được nguyên lý tập luyện và các kỹ thuật cơ bản của các môn thể thao trong chương trình GDTC của Trường.

b, Phần thực hành

- Nắm vững được bài tập khởi động, bài tập phát triển chung.

- Hình thành được các kỹ năng để thực hiện các động tác kỹ thuật trong các học phần GDTC.

- Rèn luyện ý chí, tinh thần chịu khó, tính kiên nhẫn và tinh thần đồng đội.

2. Các học phần trong chương trình GDTC

Chương trình GDTC được kết cấu bởi các học phần bắt buộc và học phần tự chọn. Số học phần tự chọn phải nhiều hơn số học phần mà sinh viên được chọn. Các học phần trong chương trình GDTC phải đảm bảo đủ số lượng, phù hợp với năng lực sức khỏe của sinh viên thuộc các đối tượng khác nhau, gồm: sinh viên có sức khỏe bình thường, sinh viên là người khuyết tật hoặc không đủ sức khỏe học một số nội dung trong chương trình GDTC.

Từng học phần phải có đề cương chi tiết thể hiện rõ số lượng tín chỉ; cấu trúc học phần; nội dung lý thuyết, thực hành; cách thức tổ chức giảng dạy, cách thức đánh giá học phần; giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ quá trình giảng dạy và học tập học phần.

3. Hiệu trưởng quyết định thành lập Tổ soạn thảo chương trình GDTC gồm 05 thành viên. Thành viên Tổ soạn thảo là những người am hiểu về GDTC và có năng lực xây dựng và phát triển chương trình, bao gồm: 02 giảng viên Bộ môn GDTC, Trưởng bộ môn GDTC, Trưởng phòng Quản lý khoa học và 01 nhà khoa học/chuyên gia giáo dục về thể dục, thể thao trong hoặc ngoài Trường.

Tổ soạn thảo có nhiệm vụ:

a) Căn cứ vào các quy định về GDTC hiện hành, xây dựng mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của chương trình GDTC; xác định cấu trúc, xây dựng các học phần thuộc chương trình GDTC, bao gồm các học phần bắt buộc và tự chọn; phương thức đánh giá.

b) Thiết kế đề cương chi tiết học phần; xác định yêu cầu về lý thuyết và thực hành của từng học phần; xác định điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn cho giảng viên và sinh viên khi thực hiện học phần.

c) Tổ chức hội thảo lấy ý kiến về chương trình GDTC.

d) Hoàn thiện dự thảo chương trình GDTC trên cơ sở tiếp thu các ý kiến phản hồi và trình Hội đồng khoa học và đào tạo Trường xem xét, tiến hành các thủ tục thẩm định.

4. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình GDTC và các điều kiện đảm bảo triển khai dạy học. Hội đồng thẩm định gồm 05 thành viên (trong đó có ít nhất 02 người ngoài Trường) có trình độ từ Thạc sĩ trở lên, đúng ngành về GDTC hoặc huấn luyện thể thao; các thành viên Tổ soạn thảo không tham gia Hội đồng thẩm định, gồm: Chủ tịch, ủy viên thư ký, 02 ủy viên phản biện (trong đó có 01 người trong Trường và 01 người ngoài Trường), 01 ủy viên.

Hội đồng thẩm định thực hiện thẩm định và kết luận thông qua hay không thông qua chương trình GDTC của Trường.

Hiệu trưởng ban hành chương trình GDTC trên cơ sở kết luận của Hội đồng thẩm định và đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo.

Điều 7. Tổ chức thực hiện chương trình Giáo dục thể chất

1. Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện chương trình GDTC: tổ chức cập nhật, đánh giá chương trình GDTC theo quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tiễn và các tiến bộ của khoa học chuyên ngành; các hoạt động tổ chức và quản lý đào tạo; đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng các yêu cầu của chương trình GDTC và việc luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực cho sinh viên, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện và các nội dung khác được quy định tại Quy định này;

2. Phòng Quản lý đào tạo chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch học tập, lịch trình, thời khóa biểu từng học kỳ, công bố công khai chương trình GDTC ngay từ đầu khóa học để sinh viên có thể lựa chọn học phần và đăng ký học tập; xét và trình Hiệu trưởng Quyết định công nhận hoàn thành chương trình GDTC cho sinh viên từng học kỳ;

3. Bộ môn GDTC chịu trách nhiệm phân công, bố trí giảng viên giảng dạy các lớp học phần; xây dựng lịch kiểm tra học phần; giảng viên có trách nhiệm kiểm tra và kiến nghị với Trường về các điều kiện đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn dạy học trước khi tổ chức dạy học; giảng viên và sinh viên có quyền từ chối không tham gia giảng dạy, học tập khi các điều kiện an toàn được xác định trong chương trình GDTC không đảm bảo.

4. Sinh viên đăng ký học tập theo quy định tại khoản 2, Điều 8 của Quy định này. Sinh viên thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1, 3 Điều 9 Quy định này phải làm các thủ tục theo quy định để được Trường xem xét cho miễn học chương trình GDTC; miễn, giảm một số nội dung trong chương trình GDTC không phù hợp hoặc được học các nội dung thay thế phù hợp.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 8. Thời gian và kế hoạch đào tạo

1. Thời gian đào tạo

Chương trình GDTC được tổ chức giảng dạy học tập theo kế hoạch đào tạo chung của Trường. Các học phần trong chương trình GDTC được bố trí giảng dạy theo từng học kỳ, đảm bảo sinh viên hoàn thành các học phần trong chương trình GDTC trước thời điểm sinh viên đi thực tập tốt nghiệp và xét tốt nghiệp.

2. Đăng ký học tập

Hai học kỳ đầu của khóa học, sinh viên học tập học phần GDTC bắt buộc theo kế hoạch của Trường.

Các học kỳ tiếp theo, sinh viên tiến hành đăng ký học tập các học phần tự chọn trong chương trình GDTC trên trang đăng ký học tập của Trường (htpt://dangky.tmu.edu.vn) theo lịch đăng ký học tập chung được Trường thông báo trước từng học kỳ.

3. Sinh viên có điểm đánh giá học phần là F phải đăng ký học lại học phần đó (đối với học phần bắt buộc) hoặc có thể đăng ký học một học phần khác thay thế (nếu là học phần tự chọn) ở các học kỳ tiếp theo cho đến khi đạt.

4. Tổ chức lớp học phần

Lớp học phần được tổ chức theo từng học phần dựa vào kết quả đăng ký học tập được duyệt của sinh viên và được phòng Quản lý đào tạo thành lập theo quy định chung theo từng học kỳ.

Quy mô lớp học phần từ 40 đến 55 sinh viên/ 01 lớp học phần.

Điều 9. Miễn, giảm, thay thế một số nội dung trong chương trình Giáo dục thể chất

1. Miễn học chương trình Giáo dục thể chất

a, Đối tượng:

Sinh viên đã được cấp Chứng chỉ GDTC hệ đại học chính quy được bảo lưu Chứng chỉ GDTC và miễn học tất cả các học phần trong chương trình GDTC.

b, Thủ tục:

- Sinh viên nộp đơn theo mẫu (*Phụ lục 1*), bản phô tô công chứng Chứng chỉ GDTC tại phòng Quản lý đào tạo vào đầu khóa học.

- Phòng Quản lý đào tạo tập hợp các minh chứng, chuyển phòng Thanh tra các bản phô tô chứng chỉ GDTC để xác minh chứng chỉ và trình Hội đồng theo quy định tại Khoản 4, Điều này xem xét và ra quyết định miễn học chương trình GDTC.

2. Miễn học, miễn kiểm tra thực hành học phần GDTC

a, Sinh viên là thành viên đội tuyển của Trường, tham gia các giải thi đấu thể thao ngoài Trường theo Quyết định của Hiệu trưởng sẽ được miễn tham gia học tập, miễn kiểm tra thực hành và được công nhận quy đổi điểm học phần tương đương là 10 đối với một học phần GDTC mà sinh viên đã đăng ký học trong học kỳ khi tham gia thi đấu.

b, Sinh viên là thành viên đội tuyển của khoa/ viện hợp tác quốc tế tham gia các giải thi đấu thể thao cấp Trường theo Quyết định của Trưởng khoa/ viện sẽ được miễn kiểm tra thực hành và công nhận quy đổi điểm kiểm tra thực hành tương đương đối với một học phần GDTC mà sinh viên đã đăng ký học, đủ điều kiện dự kiểm tra thực hành trong học kỳ khi tham gia thi đấu. Đối với sinh viên đạt giải Nhất, Nhì, Ba được quy đổi điểm kiểm tra thực hành tương đương lần lượt là 10; 9,0; 8,0. Sinh viên thi đấu không đạt giải được quy đổi điểm kiểm tra thực hành tương đương là 7,0.

c, Thủ tục:

Sinh viên nộp 02 bản phô tô Quyết định tham gia thi đấu được Hiệu trưởng hoặc Trưởng khoa/ viện phê duyệt tương ứng cho các đối tượng quy định tại điểm a, b, Khoản này, gồm: 01 bản cho Bộ môn GDTC, 01 bản cho giảng viên giảng dạy lớp học phần ngay khi có Quyết định để lưu trữ, theo dõi và giám sát trong học kỳ sinh viên đã đăng ký học tập.

3. Miễn, giảm, thay thế một số nội dung trong chương trình giáo dục thể chất

a, Đối tượng:

- Sinh viên là người khuyết tật, dị tật, bị các về bệnh tim mạch, hô hấp,... không đủ sức khỏe học một số nội dung vận động với khối lượng và cường độ lớn.

- Sinh viên bị tai nạn, chấn thương, ốm đau bất thường…

b, Thủ tục:

Sinh viên nộp đơn theo mẫu (*Phụ lục 1*) và Giấy chứng nhận là người khuyết tật hoặc Hồ sơ bệnh án của Bệnh viện cấp quận, huyện và tương đương tại phòng Quản lý đào tạo vào đầu khóa học hoặc chậm nhất 2 tuần trước khi bắt đầu học kỳ.

c, Nguyên tắc chung:

- Trường sẽ xem xét quyết định cho sinh viên học thay thế các học phần phù hợp với sức khỏe trong chương trình GDTC.

- Trường hợp không có học phần thay thế, Trường sẽ quyết định cho sinh viên được miễn, giảm những nội dung không phù hợp trong chương trình GDTC; đồng thời việc kiểm tra, đánh giá các học phần sẽ được vận dụng phù hợp.

4. Hội đồng xét miễn học chương trình GDTC; miễn, giảm những nội dung không phù hợp hoặc được học các nội dung thay thế phù hợp trong chương trình GDTC cho các đối tượng thuộc Khoản 1, 3 của Điều này, bao gồm:

- Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng được ủy quyền): Chủ tịch Hội đồng

- Trưởng phòng Quản lý đào tạo: Ủy viên thường trực

- Phó Trưởng phòng Quản lý đào tạo: Ủy viên thư ký

- Các ủy viên gồm: Trưởng Trạm y tế, Trưởng Bộ môn GDTC, Trưởng phòng Thanh tra.

Điều 10. Đánh giá kết quả học phần

1. Điểm chuyên cần

Điểm chuyên cần được xác định căn cứ vào tỷ lệ tham gia các giờ học trên lớp; ý thức, thái độ, chất lượng tham gia các nội dung học tập học phần của mỗi sinh viên và được thực hiện theo đúng quy định về hoạt động khảo thí của Trường.

2. Điểm kiểm tra thực hành

Điểm kiểm tra thực hành được xác định căn cứ vào mức độ hoàn thành các yêu cầu kỹ thuật của học phần được quy định cụ thể tại Đề cương chi tiết của từng học phần.

3. Điểm học phần là tổng hợp điểm của tất cả các điểm thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng.

+ Điểm chuyên cần: Trọng số 40%

+ Điểm kiểm tra thực hành: Trọng số 60%

Điểm học phần được tính theo công thức sau:

$$Đ_{hp} = \sum Đ_i K_i$$

Trong đó: $Đ_{hp}$: Điểm học phần, chấm chính xác đến 1 chữ số thập phân

$Đ_i$: Điểm thành phần i

K_i : Trọng số điểm thành phần i

4. Thang điểm tính

Điểm học phần GDTC được tính theo thang điểm 10 điểm (Từ 0 đến 10) làm tròn đến 1 chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt: A (8,5-10)

B^+(8,0-8,4)

B (7,0-7,9)

C^+(6,5-6,9)

C (5,5-6,4)

D^+(5,0-5,4)

D (4,0-4,9)

b) Không đạt: F (0,0-3,9)

5. Đối với các học phần chưa đủ cơ sở để đánh giá sử dụng ký hiệu I và được áp dụng cho các trường hợp sau:

a) Sinh viên bị ốm hoặc tai nạn không thể dự kiểm tra thực hành được Trưởng khoa/viện cho phép.

b) Sinh viên không thể dự kiểm tra thực hành vì những lý do khách quan, bất khả kháng được Trưởng khoa/viện chấp thuận.

6. Đối với các học phần được Hội đồng theo quy định tại Khoản 4, Điều 9 quyết định cho miễn học theo quy định tại Khoản 1, 3 Điều 9 của Quy định này được sử dụng ký hiệu M.

Điều 11. Tổ chức kiểm tra thực hành học phần

1. Mỗi học kỳ Trường chỉ tổ chức kiểm tra thực hành một lần vào buổi học cuối cùng của học phần.

2. Để được kiểm tra thực hành học phần, sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số tiết học của học phần, không vi phạm quy định học tập của Trường và hoàn thành nghĩa vụ học phí. Sinh viên đủ điều kiện dự kiểm tra thực hành học phần chỉ được dự kiểm tra một lần và phải theo đúng lịch quy định.

3. Trưởng bộ môn GDTC phân công 02 giảng viên tổ chức kiểm tra, nhập điểm kiểm tra thực hành vào cột "Điểm kiểm tra" trong Danh sách và kết quả kiểm tra học phần GDTC *(Phụ lục 2)*, chuyển điểm kiểm tra thực hành lên mạng để hoàn tất Bảng điểm học phần *(Phụ lục 3)*. Trưởng bộ môn hoặc người được ủy quyền nộp về Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục bản gốc Danh sách và Kết quả kiểm tra học phần GDTC và Bảng điểm học phần chậm nhất 10 ngày làm việc sau khi kết thúc kiểm tra thực hành; Bộ môn GDTC lưu bản phô tô.

Các trường hợp sửa điểm thành phần, điểm kiểm tra thực hành đều được thực hiện theo đúng quy định về hoạt động khảo thí hiện hành của Trường.

4. Sinh viên vắng mặt trong giờ kiểm tra thực hành rơi vào các trường hợp ở điểm a, b Khoản 5 Điều 10 của Quy định này được phép làm đơn xin dự kiểm tra thực hành ghép vào lớp học phần khác trong cùng học kỳ hoặc học kỳ kế tiếp.

Trong học kỳ nếu còn lịch kiểm tra của các lớp cùng học phần, sinh viên vắng kiểm tra thực hành được phép làm đơn theo mẫu *(Phụ lục 4)* cùng các minh chứng nộp về khoa/viện quản lý trước ngày sinh viên phải dự kiểm tra thực hành theo lịch quy định. Phòng Quản lý đào tạo trên cơ sở ý kiến của Trưởng khoa/viện sẽ xét duyệt và thông báo cho bộ môn GDTC. Trường hợp này bộ môn ghi vào cột "Ghi chú" trong Danh sách và kết quả kiểm tra học phần GDTC là "chuyển lịch".

Trường hợp kiểm tra thực hành vào học kỳ kế tiếp, sinh viên phải nộp đơn theo mẫu *(Phụ lục 5)* cùng các minh chứng nộp về khoa/viện quản lý trước ngày sinh viên phải dự kiểm tra thực hành theo lịch quy định. Phòng Quản lý đào tạo trên cơ sở ý kiến của Trưởng khoa/viện sẽ xét duyệt và thông báo cho bộ môn GDTC. Trường hợp này bộ môn ghi vào cột "ĐKDT" trong Danh sách và kết quả kiểm tra học phần GDTC và Bảng điểm học phần là "I". Để được dự kiểm tra thực hành vào thời gian thích hợp, sinh viên phải làm đơn theo mẫu *(Phụ lục 6)* về phòng Quản lý đào tạo trước ngày dự kiểm tra thực hành theo lịch quy định. Phòng Quản lý đào tạo kiểm tra các điều kiện để được dự thi của sinh viên và chuyển cho Bộ môn GDTC. Bộ môn lập Danh sách và kết quả kiểm tra học phần GDTC riêng đối với sinh viên được xếp lịch kiểm tra do điều kiện "I".

Điều 12. Xét và công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất

1. Điều kiện công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất

Sinh viên được công nhận hoàn thành chương trình GDTC nếu thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- Tích lũy đủ 03 tín chỉ theo quy định tại Điều 5 Quy định này;
- Điểm đánh giá các học phần GDTC đạt từ điểm D trở lên.

2. Trường hợp sinh viên thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1, 3 Điều 9 được Hội đồng quy định tại Khoản 4, Điều 9 cho phép được miễn học học phần trong chương trình GDTC thì học phần đó được tính là đã tích lũy để xét công nhận hoàn thành chương trình GDTC.

3. Sinh viên đáp ứng đủ các điều kiện trên được Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận hoàn thành chương trình GDTC.

4. Hội đồng xét công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất bao gồm:

- Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng được ủy quyền): Chủ tịch Hội đồng
- Trưởng phòng Quản lý đào tạo: Ủy viên thường trực
- Phó Trưởng phòng Quản lý đào tạo: Ủy viên thư ký
- Các ủy viên gồm: Trưởng phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng Bộ môn Giáo dục thể chất, Trưởng các khoa/viện có sinh viên.

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực theo quyết định số 1529/ QĐ-ĐHTM ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Thương mại.

2. Quy định về tín chỉ học phí, mức học phí, thu nộp học phí theo quy định hiện hành của Trường.

3. Việc điều chỉnh, bổ sung các điều khoản của Quy định này do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

Phòng Quản lý đào tạo; Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục; Trung tâm Công nghệ thông tin; các Khoa chuyên ngành, Viện Hợp tác quốc tế, bộ môn GDTC; các đơn vị liên quan; các viên chức và sinh viên hệ đào tạo đại học chính quy của Trường chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

GS. TS. Đinh Văn Sơn

PHỤ LỤC 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN MIỄN/ GIẢM HỌC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Kính gửi: - Hội đồng xét miễn/giảm chương trình GDTC trường Đại học Thương mại
- Khoa/Viện.....

Tên em là: ..... Mã sinh viên: .....

Lớp hành chính:..... Số điện thoại:.....

Em làm đơn này kính mong Hội đồng xét miễn/giảm chương trình GDTC xem xét cho phép em được miễn/giảm các nội dung sau trong chương trình GDTC:

- .....
- .....
- .....
- .....
- .....

Vì lý do như sau:

.....

.....

.....

Kèm theo các loại giấy tờ để xem xét miễn giảm:

- .....
- .....
- .....
- .....
- .....

Em hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin và giấy tờ nộp về.

Em xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

Xác nhận của Khoa/Viện quản lý

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 2

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA HỌC PHẦN GDTC

(HP thực hành)

Đối tượng: Đại học chính quy

Tên học phần: ..... Số tín chỉ: .....

Mã LHP: ..... Học kỳ:.....Năm học:.....

Bộ môn: ..... Ngày kiểm tra:.....

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp HC	Điểm KT	Sinh viên ký	ĐKDT	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
...							

Số SV có mặt:
Số SV vắng mặt:

Số đủ ĐKDT: ..... SV
Số không đủ ĐKDT: .... SV

Ngày ..... tháng .....năm 20.....

GV kiểm tra 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

GV kiểm tra 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng Bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Bộ môn nhập điểm và chuyển bản gốc cho Phòng KT&ĐBCLGD

PHỤ LỤC 3

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

(HP thực hành)

Đối tượng:

(Các đối tượng được cấp bằng ĐH chính quy)

Tên học phần: ..... Số tín chỉ: .....

Mã LHP: ..... Học kỳ:.....Năm học:.....

Bộ môn: ..... Ngày kiểm tra:.....

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp HC	Điểm CC	Điểm KT	Điểm học phần		ĐKDT	Ghi chú
						Bằng số	Bằng chữ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8									
9									
10									
...									

Tổng số: ... SV

Số đủ ĐKDT: ..... SV
Số không đủ ĐKDT: .... SV

Thống kê điểm học phần

Mức	A	B^+	B	C^+	C	D^+	D	F
Số lượng								

Ngày ..... tháng .....năm 20.....

Giảng viên giảng dạy
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng Bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Bộ môn lập bảng điểm học phần, lưu bản sao và chuyển Phòng KT& ĐBCLGD lưu bản gốc.

PHỤ LỤC 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN CHUYỂN LỊCH KIỂM TRA THỰC HÀNH
HỌC PHẦN GIÁO DỤC THỂ CHẤT
(*dùng cho sinh viên kiểm tra ghép trong cùng học kỳ*)

Kính gửi: - Phòng Quản lý đào tạo
- Khoa/Viện.....
- Bộ môn Giáo dục thể chất

Tên em là: ..... Mã sinh viên: .....
Lớp hành chính:..... Số điện thoại:.....
Trong học kỳ.....năm học....., em có tham gia học tập học phần.....và đủ điều kiện kiểm tra thực hành. Tuy nhiên, em không thể tham dự kiểm tra thực hành theo lịch quy định vì lý do như sau: .....
.....
.....
.....

Giấy tờ minh chứng liên quan:

- .....
- .....
- .....

Sau khi xem kỹ lịch kiểm tra thực hành các học phần GDTC của học kỳ này, em làm đơn đề nghị Nhà trường cho phép em được đăng ký kiểm tra thực hành ghép cùng lớp học phần sau:

TT	Tên học phần	Mã LHP SV học	Số TC	Đăng ký kiểm tra thực hành ghép cùng		
				Mã LHP	Ngày kiểm tra	Tiết kiểm tra
1						
2						

Em xin cam đoan lịch kiểm tra mới không trùng với các lớp học phần khác và sẽ thực hiện theo đúng lịch kiểm tra mới.

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

Xác nhận của Khoa/Viện quản lý

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ý kiến của phòng Quản lý Đào tạo

PHỤ LỤC 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN HOÃN KIỂM TRA THỰC HÀNH
HỌC PHẦN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Kính gửi: - Phòng Quản lý đào tạo
- Khoa/Viện.....
- Bộ môn Giáo dục thể chất

Tên em là: .....

Số điện thoại :.....

Lớp hành chính:..... Mã sinh viên:.....

Em làm đơn đề nghị Nhà trường cho em được hoãn kiểm tra thực hành các học phần GDTC trong học kỳ..... năm học ..... như sau:

1. Học phần:.....Mã lớp học phần:.....
2. Học phần:.....Mã lớp học phần:.....
3. Học phần:.....Mã lớp học phần:.....

vì lý do: .....

.....

.....

.....

Giấy tờ minh chứng liên quan (nếu có)

- .....
- .....
- .....
- .....

Em xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

Xác nhận của Khoa/Viện quản lý

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ý kiến của phòng Quản lý đào tạo

PHỤ LỤC 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ KIỂM TRA THỰC HÀNH HỌC PHẦN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

(dùng cho sinh viên hoãn kiểm tra thực hành kỳ trước)

Kính gửi: - Phòng Quản lý đào tạo
- Bộ môn Giáo dục thể chất

Tên em là: .....Mã sinh viên: .....
Lớp hành chính:.....Số điện thoại:.....
Trong học kỳ..... năm học ....., em đã làm đơn xin hoãn kiểm tra thực hành học phần GDTC(có kèm theo đơn xác nhận được hoãn kiểm tra thực hành kỳ trước)

Sau khi xem kỹ lịch kiểm tra thực hành các học phần GDTC của học kỳ này, em làm đơn đề nghị Nhà trường cho phép em được đăng ký kiểm tra thực hành ghép cùng lớp học phần sau:

TT	Tên HP hoãn KTTH kỳ trước	Mã LHP SV học	Số TC	Đăng ký kiểm tra thực hành ghép cùng		
				Mã LHP	Ngày kiểm tra	Tiết kiểm tra

Em xin cam đoan lịch kiểm tra mới không trùng với các lớp HP khác và sẽ thực hiện theo đúng lịch kiểm tra mới.

Hà nội, ngày tháng năm 20...
Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)